TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CỦ CHI** THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 55 /2024/HS-ST
Ngày: 19/3/2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CỦ CHI, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hà Thị Xuân Lan.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phạm Thị Ngọc

2. Bà Nguyễn Phước Trinh

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Tâm – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh: Ông Nguyễn Viết Hiệp – Kiểm sát viên.

Ngày 19/3/2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 47/2024/HSST, ngày 19 tháng 02 năm 2024, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 49/2024/QĐXXST-HS ngày 04/3/2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Hữu V; Sinh năm 1989; Nơi sinh: Tỉnh Đ; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp 5, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai; Nơi tạm trú: Đường số 17, ấp T, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh; Trình độ học vấn: 03/12; Nghề nghiệp: Thợ mộc; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Không xác định được họ tên cha; Họ tên mẹ: Ngô Thị H; Hoàn cảnh gia đình: Anh chị em ruột có 02 người, kể cả bị cáo; Bị cáo có vợ đã ly hôn và có 01 con sinh năm 2016.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Năm 2009, bị Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xử phạt 06 tháng 24 ngày tù và tuyên trả tự do ngay tại phiên tòa về tội "trộm cắp tài sản". Năm 2012, bị Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm tù về tội "trộm cắp tài sản", chấp hành án đến ngày 24/9/2013 về địa phương.

Bị cáo bị bắt tạm giữ chuyển tạm giam từ ngày 17/11/2023 cho đến nay, hiện có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* 1/ Bà Trương Thị Cẩm H, sinh năm 1989; Địa chỉ: Số 08, đường 414, ấp 3, xã P, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh; (vắng mặt).

.

2/ Bà La Thị Kim N, sinh năm 1990; Địa chỉ: Số 08, đường 414, ấp 3, xã P, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh; (vắng mặt).

- *Người làm chứng:*

1/ Ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1989; Địa chỉ: Ấp 2 A, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh; (có mặt).

2/ Ông Trần Trọng N, sinh năm 1985; Địa chỉ: Số 05, đường N, tổ 07, ấp B, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh; (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 00 phút, ngày 25/4/2022, Nguyễn Hữu V cùng với Nguyễn Văn D, Trần Trọng N đến quán karaoke Nhân Tài tại địa chỉ: Số 540C, đường Tỉnh lộ 8, tổ 1B, ấp 4, xã P, huyện C, thành phố Hồ Chí Minh nhậu, ca hát tại phòng số 02 và có các chị La Thị Kim N, Trương Thị Cẩm H và Lý Thị Thu C là nhân viên của quán đến phục vụ. Khoảng 16 giờ 00 phút cùng ngày, V nằm ngủ trên ghế sopha thì phát hiện 01 điện thoại di động hiệu Iphone 8Plus của H để trên nền gạch, V ngồi dậy dùng tay trái lén lút lấy trộm điện thoại của H bỏ vào túi quần đang mặc rồi tiếp tục uống bia. Sau đó, V lại nằm trên ghế sopha phát hiện 01 điện thoại di động hiệu Samsung galaxy J6 của N để trên ghế gần vị trí đầu nằm, V dùng tay phải lén lút lấy trộm điện thoại của N bỏ vào túi quần bên phải phía trước. Sau khi lấy trộm được điện thoại của chị H và N thì V điều khiển xe bỏ về trước, còn lại D và N cùng N và H ở lại tiếp tục nhậu và ca hát đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày thì chị H và chị N phát hiện bị mất 02 chiếc điện thoại di động nên trình báo sự việc đến Công an xã Phước Vĩnh An, huyện Củ Chi lập hồ sơ xử lý. Sau đó, D gọi điện thoại cho V quay lại quán thì V điều khiển xe quay lại và cất giấu 02 điện thoại di động vừa lấy trộm được ở khu đất trống thuộc tổ 10, ấp 5, xã Phước Vĩnh An, huyện Củ Chi rồi đến quán thì bị Công an xã Phước Vĩnh An, huyện Củ Chi mời làm việc,

Tại cơ quan điều tra Nguyễn Hữu V thừa nhận hành vi phạm tội nêu trên và chỉ điểm nơi cất giấu 02 điện thoại vừa trộm nêu trên.

Trong quá trình điều tra bị can Nguyễn Hữu V bỏ trốn, Cơ quan Cảnh sát điều tra ra quyết định truy nã đối với V. Ngày 17/11/2023,V bị bắt theo quyết định truy nã.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật:

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 8 Plus màu trắng hồng và 01 ốp lưng màu hồng (đã trả cho chủ sử hữu); 01 điện thoại di động Samsung Galary J6 màu đen bạc và 01 ốp lưng màu đen (đã trả cho chủ sử hữu); 01 xe gắn máy hiệu Yamaha Nouvo biển số 59P1-686.25; 01 điện thoại di động OPPO màu xanh.

Về dân sự: Bị hại Trương Thị Cẩm H và La Thị Kim N đã nhận lại tài sản, không yêu cầu gì thêm.

Tại bản kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 98 ngày 27/06/2022 của Ủy ban nhân dân huyện Củ Chi kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 8 Plus màu trắng hồng đã qua sử dụng có trị giá 5.000.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J6 màu đen bạc đã qua sử dụng có trị giá 1.200.000 đồng. Tổng trị giá 6.200.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 56/CT-VKS.CC ngày 19/02/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Củ Chi để xét xử Nguyễn Hữu V về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội: Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng và các chứng cứ có tại hồ sơ. Bị cáo vì mong muốn có tiền tiêu xài mà đã có hành vi lén lút, lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu thiếu cảnh giác để chiếm đoạt tài sản có giá trị tổng cộng là 6.200.000đ (sáu triệu hai trăm nghìn đồng). Do đó, đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Hữu V đã phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải, do đó đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

- Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone 8 Plus màu trắng hồng và 01 ốp lưng màu hồng (đã trả cho chủ sử hữu); 01 điện thoại di động Samsung Galary J6 màu đen bạc và 01 ốp lưng màu đen (đã trả cho chủ sử hữu); đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận.

Đối với 01 xe gắn máy hiệu Yamaha Nouvo biển số 59P1-686.25; đề nghị tịch thu sung công quỹ; đối với 01 điện thoại di động OPPO màu xanh không liên quan hành vi phạm tội, đề nghị trả lại bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Trương Thị Cẩm H và La Thị Kim N đã nhận lại tài sản, không yêu cầu gì thêm; đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận.

Tại phiên Toà, người làm chứng là ông D và ông N khai: Hai ông làm chung công ty với bị cáo V, việc bị cáo thực hiện hành vi phạm tội hai ông hoàn toàn không biết, bị cáo không có bàn bạc hay có thoả thuận gì với hai ông. Khi bị hại phát hiện mất điện thoại, ông D có trực tiếp gọi điện cho bị cáo để hỏi có lấy tài sản của bị hại hay không nhưng bị cáo nói không có và quay lại quán Karaoke, sau đó thì công an mời cả 03 về làm việc. Đến tối ngày 25/4/2022, tại trụ sở cơ quan công an thì bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và công an cho hai ông đi về.

Tại phiên toà bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố, bị cáo không tranh luận, không tự bào chữa.

Bị cáo nói lời nói sau cùng là xin hội đồng xét xử lượng hình giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo thực hiện hành vi vì bộc phát, nhất thời chứ không có ý định trước đó, khi ông D gọi điện hỏi bị cáo có lấy 02 điện thoại không thì do mắc cỡ

nên bị cáo nói không có lấy và đem 02 điện thoại cất giấu, bị cáo hối hận về hành vi của mình.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Củ Chi, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội đúng như cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các chứng cứ có tại hồ sơ:

Vào lúc 16 giờ 00 phút ngày 25 tháng 04 năm 2022 tại quán Karaoke Nhân Tài, số 540C, đường Tỉnh Lộ 8, ấp 4, xã Phước Vĩnh An, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh; trong lúc uống rượu và hát Karaoke chung; Nguyễn Hữu V đã lợi dụng sơ hở, thiếu cảnh giác của chủ sở hữu, lén lút chiếm đoạt 01 điện thoại di động Iphone 8 Plus màu trắng hồng của chị Trương Thị Cẩm H và 01 điện thoại di động Samsung Galaxy J6 màu đen bạc của chị La Thị Kim N.

Theo kết luận định giá của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự đã kết luận tài sản bị chiếm đoạt có giá trị tổng cộng là 6.200.000 đồng. Bằng hành vi trên, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Hữu V đã phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội

Bị cáo nhận thức được việc xâm phạm quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vì mục đích muốn chiếm hữu tài sản để có tiền tiêu xài mà bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm trực tiếp quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự an ninh xã hội tại địa phương. Do đó, Hội đồng xét xử nghĩ cần áp dụng hình phạt phù hợp nhằm răn đe, giáo dục bị cáo trở thành người tốt cho xã hội và để bảo đảm đấu tranh phòng chống tội phạm nói chung. Tuy nhiên cần xem xét tính chất và mức độ nguy hiểm trong hành vi và nhân thân của bị cáo để có mức hình phạt tương xứng.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; do đó, Hội đồng xét xử áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tình tiết tăng nặng: Không có tình tiết tăng nặng.

Nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, vào năm 2009 và 2012 đã từng bị tuyên phạt về tội "Tội cắp tài sản".

[6] Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[7] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Trương Thị Cẩm H và La Thị Kim N đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì thêm; nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

Về vật chứng:

+ Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone 8 Plus màu trắng hồng, 01 ốp lưng màu hồng và 01 điện thoại di động Samsung Galary J6 màu đen bạc, 01 ốp lưng màu đen; đã trả lại cho bị hại; Hội đồng xét xử nhận thấy là phù hợp.

+ Đối với 01 xe gắn máy hiệu Yamaha Nouvo biển số 59P1-686.25; qua xác minh do ông Trần Thế Q đứng tên chủ sở hữu, hiện vẫn chưa làm việc được với chủ sở hữu là ông Q và Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Củ Chi cũng đã thông báo truy tìm chủ sở hữu nhưng đến nay chưa có kết quả; riêng bị cáo khai mua xe này vào năm 2009 tại cửa hàng bán xe củ, xe có giấy tờ nhưng hiện bị cáo đã làm mất; bị cáo sử dụng xe này để thực hiện hành vi phạm tội; xét thấy cần tịch thu sung cung quỹ nhà nước đối với xe máy biển số trên là phù hợp.

+ Đối với 01 điện thoại di động OPPO màu xanh không liên quan hành vi phạm tội, xét thấy cần trả lại bị cáo là phù hợp.

[8] Đối với Nguyễn Văn D và Trần Trọng N không bàn bạc, không tham gia và không biết sự việc bị cáo thực hiện hành vi phạm tội nên Cơ quan cảnh sát điều tra không có căn cứ xử lý trách nhiệm hình sự đối với D và N; Hội đồng xét xử xét thấy phù hợp.

[9] Xét cần buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu V phạm tội "Trộm cắp tài sản".

- Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã sửa đổi bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu V 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 17/11/2023.

[2] Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu sung công quỹ nhà nước: 01 xe mô tô biển số 59P1-686.25, số máy 5P11-131944, số khung: RLCN5P1109Y131944, nhãn hiệu YAMAHA, màu trắng bạc đen, loại Nouvo;

Trả lại cho bị cáo: 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu xanh đã qua sử dụng.

(Các vật chứng nêu trên được liệt kê theo lệnh nhập kho vật chứng số 152/LNK-CSĐT-ĐTTH ngày 01/02/2024 và Phiếu nhập kho vật chứng số 35/PNK-CSĐT-ĐTTH ngày 06/02/2024 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Củ Chi).

[3] Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Áp dụng Luật phí và Lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án. Các bị hại vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày được tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND huyện Củ Chi;
- Công an huyện Củ Chi;
- Chi cục THADS huyện Củ Chi;
- Bị cáo;
- Lưu: Vp, hồ sơ. (20b)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hà Thị Xuân Lan